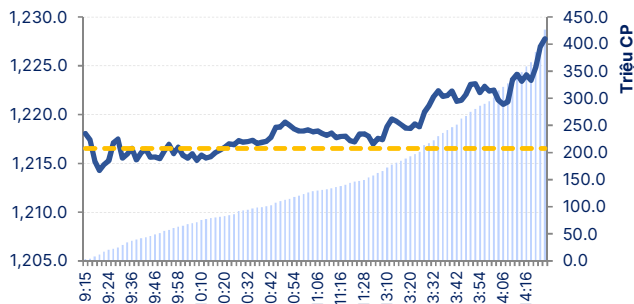


Phiên giao dịch ngày: 21/11/2024

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,228.33	221.76
% Thay đổi	↑ 0.97%	↑ 0.21%
KLGD (CP)	440,336,146	31,684,437
GTGD (tỷ đồng)	12,165.12	563.41
Tổng cung (CP)	1,974,019,690	64,603,800
Tổng cầu (CP)	2,174,342,220	48,834,200

Diễn biến VN-INDEX



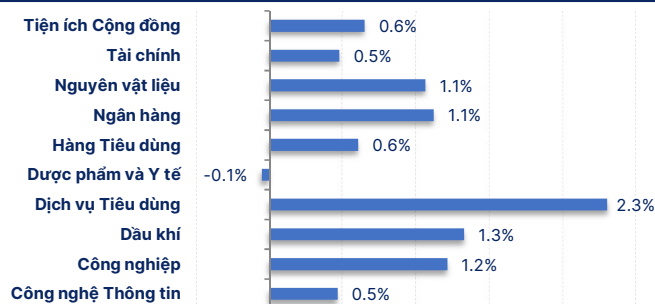
Top Giao dịch NDTNN HOSE (Tỷ đồng)

-98.65	KBC	KDH	26.56
-104.57	MWG	FPT	29.84
-118.13	HPG	VPB	43.41
-129.20	SSI	TCB	52.52
-585.61	VHM	CTG	67.37

GT Bán : -2325.81

1464.43 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau phiên phục hồi tốt trong vùng quá bán ngắn hạn. VN-INDEX trong phiên hôm nay có diễn biến chậm trong phiên sáng với thanh khoản rất thấp. Lực cầu sau đó mới cải thiện tốt hơn trong phiên chiều khi áp lực cung thấp, lực cầu gia tăng tốt ở nhiều nhóm mã. Kết phiên VN-INDEX tăng 11,79 điểm (+0,97%) lên mức 1.228,33 điểm. Trong khi VN30 tăng 1,17% lên mức 1.286,67 điểm, nỗ lực vượt lên lại đường giá trung bình 200 phiên quanh 1.290 điểm. Khối lượng trên HOSE giảm -34,18% so với phiên trước, cho thấy mức độ phục hồi không đồng đều. Độ rộng thị trường phục hồi tốt với 221 cổ phiếu tăng giá, 72 cổ phiếu giảm giá và 68 cổ phiếu giữ giá tham chiếu. Khối ngoại giảm qui mô bán ròng trên HOSE trong phiên hôm nay với giá trị -852,7 tỷ đồng.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2411 tăng +11,30 điểm (+0,89%), đóng cửa tại 1.281,30 điểm. Phiên giao dịch đảo hạn hôm nay chênh lệch -5,37 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2412 VN30F2503 VN30F2506 chênh lệch từ +6,33 điểm đến +10,53 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch sụt giảm -33% so với phiên trước, và ngang bằng mức trung bình 20 phiên. Diễn biến xu hướng ngắn hạn của VN30F1M, khả năng tiến tới kiểm định vùng kháng cự 1.300 trước mắt. Khối lượng mở OI hôm nay là 45.436 thấp hơn so với phiên gần nhất là 56.510 cho thấy xu hướng chủ động tắt toán các vị thế nắm giữ để chuyển sang hợp đồng tháng 12, đây là hành động thường diễn ra tại các phiên đảo hạn.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX đang trong giai đoạn phục hồi sau suy giảm mạnh với kỳ vọng kiểm tra lại lần lượt các kháng cự quanh 1230 điểm, đường giá trung bình 200 tuần và kháng cự 1250 điểm, hỗ trợ gần nhất quanh 1.215 điểm. Trong khi VN30 cần vượt lên đường giá trung bình 200 phiên tương ứng kháng cự quanh 1.290 điểm sau khi suy giảm, giao dịch dưới đường giá này kể từ 01/2024.

Trong ngắn hạn, VN-INDEX đang kỳ vọng tạo đáy ở vùng giá 1.200 điểm - 1.210 điểm tương ứng vùng giá cao nhất năm 2018, cũng như cũng như đường xu hướng nổi các vùng giá thấp nhất tháng 04/2024 và 08/2024 đến nay. Tuy nhiên điều này cần xác nhận khi các cổ phiếu vốn hóa lớn, VN30 kết thúc suy giảm ngắn hạn, vượt lên vùng giá 1.290 điểm -1.300 điểm. Hiện tại vốn hóa toàn thị trường khoảng 63%/GDP 2024 vẫn được xem là tương đối hấp dẫn. Do đó thị trường vẫn đang duy trì nhiều cơ hội ngắn hạn tốt. Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Tỉ trọng dưới mức trung bình, quản trị rủi ro tốt nên xem xét giải ngân các mã cơ bản tốt, có quý III tăng trưởng tốt, kỳ vọng tiếp tục duy trì tăng trưởng. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã cổ phiếu đầu ngành, nền tảng cơ bản tốt.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
LHG	35.95	32-34	39-40	30	9.0	34.4%	31.6%	Theo dõi giải ngân
CMG	54.00	50.5-52.5	57-58	48	32.3	22.3%	-9.6%	Theo dõi giải ngân
DCM	37.40	36.5-37.5	41-42	35	12.8	-12.5%	63.3%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

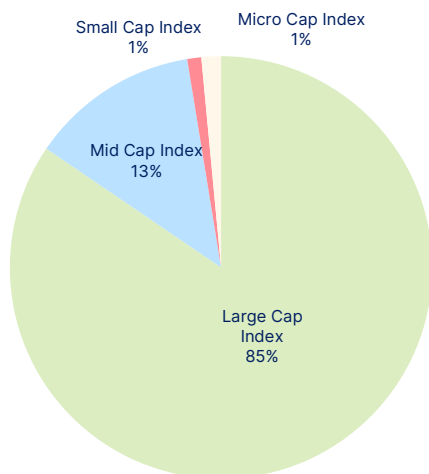
Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
17/6/2024	CLX	15.52	16.8	26-28	15.5	-7.6%	Nắm giữ
18/7/2024	DPM	34.85	33.2	40-41	35	5.0%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

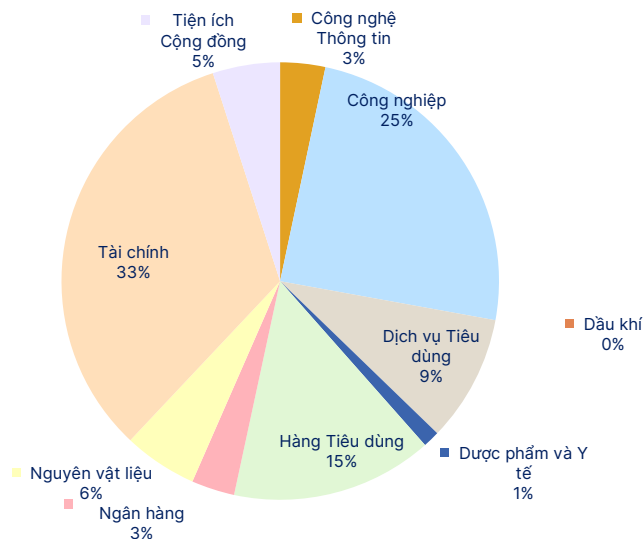
Giải ngân vốn đầu tư công đã đạt trên 60% kế hoạch	Báo cáo từ Bộ Tài chính cho biết, ước giải ngân vốn đầu tư công của cả nước đến hết tháng 11 là 410.953,1 tỷ đồng, đạt 54,8% kế hoạch, đạt 60,43% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Trong đó Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội là 5.410,25 tỷ đồng, đạt 87,03% kế hoạch; Chương trình mục tiêu quốc gia là 17.362,1 tỷ đồng, đạt 63,78% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Theo nhận xét từ Bộ Tài chính, tỷ lệ giải ngân ước 11 tháng thấp hơn cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2023 đạt 59,4% kế hoạch và đạt 65,1% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao). Đồng thời, ước giải ngân 11 tháng vốn ngân sách trung ương đạt tỷ lệ cao hơn cùng kỳ năm 2023, tuy nhiên vốn ngân sách địa phương giải ngân còn thấp. Đáng chú ý, hiện có 18 bộ, cơ quan trung ương và 40 địa phương có tỷ lệ ước giải ngân so với tổng kế hoạch đạt trên mức bình quân chung của cả nước. Tuy nhiên, vẫn còn 28 bộ, cơ quan trung ương và 23 địa phương có tỷ lệ ước giải ngân thấp hơn bình quân chung của cả nước. Vẫn còn khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân chưa được giải quyết dứt điểm như các vướng mắc về cơ chế chính sách; giải phóng mặt bằng, quy hoạch sử dụng đất và nguồn cung ứng nguyên vật liệu; vướng mắc ở các khâu hoàn thiện thủ tục đầu tư, quy trình giải ngân của các dự án ODA... cần được các bộ, ngành, địa phương, chủ đầu tư tích cực chủ động giải quyết để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.
Quốc hội thông qua Luật Dược (sửa đổi), cấm bán online thuốc kê đơn	Chiều 21/11, tiếp tục chương trình Kỳ họp thứ 8, Quốc hội tiến hành biểu quyết thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược. Với 426/430 đại biểu Quốc hội tham gia biểu quyết tán thành, chiếm 88.94% tổng số đại biểu Quốc hội. Như vậy, Quốc hội đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược với tỷ lệ tán thành cao. Theo đó, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược đã làm rõ các khái niệm: Dược liệu (bao gồm cả vị thuốc cổ truyền) là nguyên liệu làm thuốc có nguồn gốc từ thực vật, động vật, khoáng vật, nấm và đạt tiêu chuẩn làm thuốc. Thuốc cổ truyền là thuốc có thành phần từ một hoặc nhiều dược liệu được phối ngũ theo lý luận của y học cổ truyền hoặc theo kinh nghiệm dân gian và được chế biến, bào chế theo phương pháp y học cổ truyền, có dạng bào chế truyền thống hoặc hiện đại. Vị thuốc cổ truyền là dược liệu được sơ chế, chế biến theo lý luận của y học cổ truyền hoặc theo kinh nghiệm dân gian để sản xuất, bào chế thuốc cổ truyền. Sinh phẩm (còn gọi là thuốc sinh học) là thuốc được sản xuất bằng công nghệ hoặc quá trình sinh học từ chất hoặc hỗn hợp các chất cao phân tử có nguồn gốc sinh học, bao gồm cả vi sinh vật, dẫn xuất của máu và huyết tương người. Sinh phẩm không bao gồm sinh phẩm chẩn đoán in vitro, kháng sinh và chất có nguồn gốc sinh học có phân tử lượng thấp có thể phân lập thành những chất tinh khiết.”...
Vosco được thông qua đầu tư khoảng 400 triệu USD để mua thêm 10 tàu	Lãnh đạo Vosco thông tin đã thu xếp được nguồn vốn đối ứng và làm việc với nhiều tổ chức tài chính trong và ngoài nước để tìm kiếm nguồn vốn vay phù hợp cho việc đầu tư thêm tàu. Trong đó, doanh nghiệp sẽ đầu tư mua 2 tàu hàng rời cỡ Supramax, trọng tải 56.000 - 58.000 DWT đã qua sử dụng dưới 15 tuổi với giá mua tối đa 23 triệu USD/tàu. Đầu tư đóng mới 4 tàu cỡ Ultramax, trọng tải 62.000 - 66.000 DWT với giá tối đa 40 triệu USD/tàu. Đầu tư đóng mới 4 tàu dầu sản phẩm cỡ MR, trọng tải khoảng 50.000 DWT với giá tối đa 52 triệu USD/tàu. Tổng số tiền dự chi tối đa để mua 10 tàu đóng tại Nhật Bản/ Trung Quốc/ Hàn Quốc/ Việt Nam khoảng 414 triệu USD. Trả lời cổ đông về kế hoạch mua tàu, lãnh đạo Vosco cho biết đối với việc đầu tư tàu hàng rời đã qua sử dụng, công ty nhận thấy giá tàu đã qua sử dụng hiện đang ở mức hợp lý, thị trường trong dài hạn được đánh giá là tương đối ổn định.
Novaland (NVL) chấm dứt hợp đồng kiểm toán với đơn vị thuộc Big4 sau gần một thập kỷ hợp tác	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland - NVL) vừa thông báo lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC làm đơn vị kiểm toán mới cho các báo cáo tài chính năm tài chính 2024, thay thế Công ty TNHH PwC (Việt Nam) - đơn vị thuộc nhóm Big4 kiểm toán. Được biết, việc luân chuyển đơn vị kiểm toán cũng là chủ trương đã được HĐQT Novaland đưa ra từ đầu năm, nằm trong lộ trình thực hiện của Tập đoàn, nhằm đảm bảo tính khách quan của đơn vị kiểm toán độc lập. Trước đó, PwC Việt Nam đã đảm nhiệm vai trò kiểm toán cho Novaland từ năm 2015, hỗ trợ rà soát và kiểm tra tính minh bạch của các báo cáo tài chính trong gần một thập kỷ. Tuy nhiên, qua thực tế làm việc, Novaland đánh giá dịch vụ kiểm toán do Công ty TNHH PwC (Việt Nam) (“PwC”) cung cấp trong thời gian qua không đáp ứng yêu cầu cần thiết để thực hiện và đảm bảo tiến độ kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính theo quy định về công bố thông tin đối với công ty niêm yết, trực tiếp dẫn tới việc Novaland đã thực hiện chấm dứt hợp đồng và công bố thông tin tại một số thời điểm trong năm 2023 và 2024. Đồng thời, Novaland và PwC chưa thống nhất được tiến độ làm việc để phát hành báo cáo kiểm toán năm 2024 đúng quy định pháp luật. Điều này dẫn đến cổ phiếu NVL bị cắt margin và rơi vào diện cảnh báo.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	504,695	19.4%	6,194	14.6	2.7
BID	256,520	17.8%	4,106	11.0	1.9
FPT	194,770	23.1%	5,125	25.8	5.5
VHM	188,544	10.2%	4,700	9.2	0.9
CTG	182,580	16.2%	4,035	8.4	1.3

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	43,237,184	10.2%	4,700	9.2	0.9
VPB	28,295,200	9.4%	1,672	11.2	1.0
HPG	18,112,600	11.4%	1,905	13.4	1.5
STB	14,326,600	18.0%	4,641	7.0	1.2
SSI	14,195,600	12.2%	1,600	15.2	1.8

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
STG	↑ 7.0%	7.8%	1,834	21.8	1.7
TPC	↑ 7.0%	5.5%	720	8.8	0.5
VTP	↑ 7.0%	22.6%	2,930	38.6	9.2
SVI	↑ 6.9%	9.7%	6,313	9.2	0.9
VRC	↑ 6.8%	0.0%	12	954.2	0.4

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
RDP	↓ -6.4%	-10.5%	(938)	-	0.3
VSI	↓ -6.3%	9.5%	1,398	13.6	1.3
TNT	↓ -6.3%	2.4%	317	13.6	0.3
PSH	↓ -6.1%	-56.2%	(6,026)	-	0.4
SC5	↓ -5.0%	10.2%	2,475	8.1	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TCB	2,284,300	16.4%	3,207	7.1	1.1
VPB	2,267,600	9.4%	1,672	11.2	1.0
CTG	1,932,000	16.2%	4,035	8.4	1.3
NVL	1,142,500	-5.8%	(1,260)	-	0.5
KDH	812,999	2.9%	521	62.5	1.7

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	(13,519,285)	10.2%	4,700	9.2	0.9
SSI	(5,334,778)	12.2%	1,600	15.2	1.8
HPG	(4,591,963)	11.4%	1,905	13.4	1.5
KBC	(3,678,500)	2.1%	549	49.0	1.0
MWG	(1,813,902)	11.5%	2,027	28.0	3.0

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số 41
Ngô Quyền, Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Tp.
Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn Metropolitan
Số 235 Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Q1, Tp.
Hồ Chí Minh
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê
Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận
Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779